

Số: /QĐ-XPHC

Ngọc Vân, ngày 25 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGỌC VÂN

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định 118/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Nghị định 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

Nghị định số: 49/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016 Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định: 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 02/BB-VPHC do Ủy ban nhân dân xã Ngọc Vân lập ngày 19/01/2024 đối với bà Bùi Thị Dung, sinh năm: 1978; ở thôn Đồng Trống, Ngọc Vân, Tân Yên, Bắc Giang;

Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Công an xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: **Bùi Thị Dung**; Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 26/6/1978 ; Quốc tịch: Việt nam

Nghề nghiệp: Tự do

HKTT: Đồng Sùng, Ngọc Vân, Tân Yên, Bắc Giang

Nơi ở hiện tại: Đồng Trống, Ngọc Vân, Tân Yên, Bắc Giang.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/CMND: 024178010924

Ngày cấp: / / ; Nơi cấp: Cục CSQLHC

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Bùi Thị Dung có hành vi “không niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ tại địa điểm phải niêm yết giá theo quy định của pháp luật”. (Cụ thể: Không niêm yết giá bán các mặt hàng, sản phẩm tại cửa hàng tự chọn Dung Khuyến có địa chỉ tại Đồng Trống, Ngọc Vân, Tân Yên, Bắc Giang ngày 19/01/2024).

3. Quy định tại: điểm a khoản 1 điều 12 Nghị định 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn, sửa đổi bổ sung tại Nghị định 49/2016/NĐ-CP ngày 27/5/2016.

4. Các tình tiết tăng nặng (Nếu có): Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (Nếu có): Tự nguyện khai báo, ăn năn hối lỗi

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a, Hình thức xử phạt chính: phạt tiền

Cụ thể: 500.000.đ (Năm trăm nghìn đồng)

b, Hình thức xử phạt bổ xung (Nếu có): không

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ký.

Điều 3: Quyết định này được:

1. Giao cho bà Bùi Thị Dung là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Bà Bùi Thị Dung phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà bà Bùi Thị Dung không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Bà Bùi Thị Dung phải nộp tiền phạt tại Kho bạc nhà nước huyện Tân Yên trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Hoặc bà Bùi Thị Dung nộp tiền phạt tại chỗ cho người đã ra quyết định xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) Bà Bùi Thị Dung không bị tạm giữ gì để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

c) Bà Bùi Thị Dung có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước huyện Tân Yên để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Công an xã Ngọc Vân để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

CHỦ TỊCH

Dương Ngô Khoát

Quyết định đã giao trực tiếp cho Bùi Thị Dung bị xử phạt vào hồi..... giờ
..... phút, ngày 20/01/2024

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

* Mẫu này được sử dụng để ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục có lập biên bản, hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 57 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(*) Áp dụng đối với trường hợp quyết định xử phạt vi phạm hành chính có áp dụng hình thức xử phạt trực xuất

(**) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(***) Áp dụng đối với trường hợp quyết định được giao trực tiếp cho cá nhân/người đại diện của tổ chức bị xử phạt.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

(3) Ghi chức danh và tên cơ quan của người ra quyết định.

(4) Ghi đầy đủ tên loại văn bản; số, ký hiệu văn bản; ngày tháng năm ban hành văn bản; tên cơ quan ban hành và tên gọi văn bản (tên của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể).

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Mô tả cụ thể hành vi vi phạm.

(8) Ghi cụ thể điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể.

(9) Ghi cụ thể hình thức xử phạt chính được áp dụng theo từng trường hợp: Cảnh cáo/Phạt tiền/Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn/Đình chỉ hoạt động có thời hạn/Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính/Trực xuất

(10) Ghi cụ thể hình thức xử phạt chính được áp dụng theo từng trường hợp:

- Trường hợp phạt tiền thì ghi cụ thể mức tiền phạt (bằng số và bằng chữ).

Trường hợp cá nhân/tổ chức thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính mà bị xử phạt trong cùng một lần thì ghi cụ thể số tiền phạt đối với từng hành vi vi phạm, đồng thời ghi tổng số tiền phạt đối với tất cả các hành vi vi phạm của cá nhân/tổ chức trong vụ việc vi phạm đó.

- Trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn thì ghi rõ thời hạn, thời điểm tước hoặc đình chỉ.

- Trường hợp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì ghi rõ số lượng, giá trị tang vật, phương tiện vi phạm bị tịch thu, nếu có biên bản kèm theo thì phải ghi rõ.

- Trường hợp trục xuất thì ghi rõ thời điểm thi hành quyết định, nơi bị trục xuất đến, cửa khẩu thi hành quyết định, nơi ở bắt buộc của người nước ngoài trong thời gian làm thủ tục trục xuất.

(11) Ghi cụ thể hình thức xử phạt bổ sung được áp dụng theo từng trường hợp:

- Trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn thì ghi rõ thời hạn, thời điểm tước hoặc đình chỉ.

- Trường hợp tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thì ghi rõ tên tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, đơn vị tính, số lượng, chủng loại, tình trạng, chất lượng hoặc số tiền (ghi cụ thể bằng số và bằng chữ) tương đương với trị giá tang vật, phương tiện vi phạm bị tạm giữ do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính thuộc trường hợp bị tịch thu, nếu có biên bản kèm theo thì phải ghi rõ.

- Trường hợp trục xuất thì ghi rõ thời điểm thi hành quyết định, nơi bị trục xuất đến, cửa khẩu thi hành quyết định, nơi ở bắt buộc của người nước ngoài trong thời gian làm thủ tục trục xuất.

- Trường hợp khBà thể áp dụng hình thức xử phạt bổ sung thì phải ghi rõ căn cứ, lý do khBà áp dụng.

(12) Ghi cụ thể các biện pháp khắc phục hậu quả mà cá nhân/tổ chức bị xử phạt phải thực hiện.

- Trường hợp khBà thể áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thì phải ghi rõ căn cứ, lý do khBà áp dụng.

- Trường hợp cho phép lựa chọn một trong nhiều biện pháp khắc phục hậu quả theo thứ tự ưu tiên nếu đáp ứng được yêu cầu hoặc điều kiện nhằm khôi phục lại trật tự quản lý hành chính nhà nước do vi phạm hành chính gây ra thì tiêu hủy là biện pháp khắc phục hậu quả cuối cùng được áp dụng.

(13) Ghi cụ thể thời gian phù hợp để thực hiện từng biện pháp khắc phục hậu quả.

(14) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức có liên quan và trách nhiệm của cá nhân/tổ chức bị xử phạt trong việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.

- Thủ tục cá nhân/tổ chức bị xử phạt phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng.

- Báo cáo kết quả thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.

(15) Ghi tên của cơ quan nhà nước đã tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp khẩn cấp theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(16) Ghi cụ thể theo từng trường hợp:

- Trường hợp thBà thường thì ghi: «ngày ký».

- Trường hợp khác thì ghi cụ thể: «ngày, tháng, năm».

- Trường hợp quyết định có áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn thì ghi: «ngày, tháng, năm», mà cá nhân/tổ chức bị xử phạt bàn giao giấy phép, chứng chỉ hành nghề cho người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cá nhân/tổ chức bị xử phạt cư trú.

(17) Ghi họ và tên của cá nhân/người đại diện của tổ chức bị xử phạt.

(18) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức bị xử phạt.

(19) Ghi đầy đủ tên, địa chỉ của Kho bạc nhà nước/Ngân hàng thương mại được Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu tiền phạt.

(20) Ghi số tài khoản mà cá nhân/tổ chức bị xử phạt phải nộp tiền phạt trực tiếp hoặc chuyển khoản.

(21) Ghi tên của Kho bạc nhà nước.

(22) Ghi cụ thể theo từng trường hợp: Tên của một trong các loại giấy tờ/tên, chủng loại của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo quy định tại khoản 6 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(23) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành quyết định.

(24) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của cơ quan, tổ chức có liên quan: Trường hợp xử phạt trực xuất đối với người nước ngoài thì ghi: (i) Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; (ii) Tên của cơ quan lãnh sự, cơ quan đại diện ngoại giao của nước mà người bị trực xuất là cBà dân hoặc nước mà người đó cư trú cuối cùng trước khi đến Việt Nam; (iii) Tên của cơ quan CBà an quản lý người nước ngoài bị trực xuất.

(25) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định.